TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 71/2026/QĐST-HNGĐ	*Đồng Nai, ngày 20 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số 66/2026/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2026 giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Phạm Đồng T, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Thôn F, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước (nay là Thôn T, xã B, tỉnh Đồng Nai).

- *Bị đơn*: Bà Trần Thị Á, sinh năm 2004.

Địa chỉ: Thôn F, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước (nay là Thôn F, xã P, tỉnh Đồng Nai).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phạm Đồng T thuận tình ly hôn với bà Trần Thị Á.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 08/2024 ngày 21/3/2024 của UBND xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 con chung là cháu Phạm Quốc D, sinh ngày

15/10/2023. Sau khi ly hôn ông T đồng ý giao con chung cho bà Trần Thị Á trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Phạm Đồng T cấp dưỡng nuôi con Phạm Quốc D số tiền 4.500.000 đồng/1tháng cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi, cấp dưỡng hàng tháng.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom hoặc cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật. Quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ và con chung được thực hiện theo các quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Số tiền án phí HNGĐ ST là 150.000đ và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng nguyên đơn ông T nhận nộp, được trừ vào số tiền tạm ứng ông T đã nộp 300.000 đồng (Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003231 ngày 04/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Kv12 - Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã, phường nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Hà